

BỘ XÂY DỰNG
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM
MINISTRY OF CONSTRUCTION
VIETNAM REGISTER
Số (Nº): 25KMC/245343



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

**GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG NHẬP KHẨU**

(Certificate of conformity from inspection of technical safety quality and environmental
protection for imported transport construction machinery-TCM)

Tình trạng xe máy chuyên dùng (TCM's status): Đã qua sử dụng

Người nhập khẩu (Importer): CÔNG TY TNHH MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC HƯNG

Địa chỉ (Address): Thôn Giã Bàng, Xã Tề Lễ, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Loại xe máy chuyên dùng (TCM's type): Máy đào bánh xích

Nhãn hiệu (Trade mark): KOMATSU

Tên thương mại (Commercial name): NEW avance PC200

Số khung (Chassis Nº): PC200102268

Nước sản xuất (Production country): JAPAN

Số tờ khai hàng hóa nhập khẩu/ngày (Customs declaration Nº/date): 107039119350/22/03/2025

Số biên bản kiểm tra (Inspection record Nº): 003761/25MC-027/001

Thời gian/Địa điểm kiểm tra (Inspection date/site): 22/07/2025 / Tỉnh Vĩnh Phúc

Số đăng ký kiểm tra (Registered Nº for inspection): 003761/25MC

Mã kiểu loại (Model code): PC200-6E

Màu xe (Vehicle color): Vàng

Số động cơ (Engine Nº): 6D10226215865

Năm sản xuất (Production year): 1998

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN
(Major technical specification)**

Khối lượng bản thân (Kerb mass):	19100	kg
Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao (Overall dimensions: L x W x H):	9425 x 2900 x 2970	mm
Ký hiệu, loại động cơ (Engine model, engine type):	S6D102E-1-A, 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng	
Loại nhiên liệu (Fuel):	Diesel	
Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay (Max. engine output/ rpm):	99,3/2000	kW/rpm
Vận tốc di chuyển lớn nhất (Max travelling speed):	5,5	km/h

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG
(Special technical specification)**

Thể tích gầu (Bucket capacity):	0,8	m ³
Kiểu gầu (Bucket type):	Gầu nghịch	
Bán kính đào lớn nhất (Max digging reach):	9875	mm
Chiều cao đổ lớn nhất (Max dumping clearance):	6475	mm

Xe máy chuyên dùng đã được kiểm tra và đạt yêu cầu theo quy định của Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT, ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

This TCM has been inspected and satisfied with requirements of the Circulars Nº 54/2024/TT-BGTVT issued on November 15th, 2024 by Minister of Ministry of Transport.

Ghi chú (Remarks):

Số động cơ được ghi nhận theo văn bản số 136/C09-P2 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an.

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2025

Cơ quan chứng nhận
(Certification body)

TL. CỤC TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG CHẤT LƯỢNG XE CƠ GIỚI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Hoàng Quân

Ký bởi: Cục Đăng
kiểm Việt Nam
Email: vr@vr.org.vn
Cơ quan: BỘ XÂY
DỰNG
Thời gian:
24/07/2025
15:17:57

Ký bởi: Hoàng Quân
Email:
quanh.vr@mt.gov.vn
Cơ quan: CỤC ĐĂNG
KIỂM VIỆT NAM, BỘ
XÂY DỰNG
Thời gian: 24/07/2025
15:17:56

Lưu ý: Giấy chứng nhận này sẽ không còn giá trị nếu chất lượng của phương tiện đã kiểm tra bị ảnh hưởng do vận chuyển, bảo quản, bốc xếp v.v...
Note: This certificate will be expired if quality of the inspected motor vehicle is influenced by carrying, landing, storing, etc...

CQ A 3454210